

8^e Pièce
INDO-CHINOIS

COLLECTION THINH-QUANG

608

PHAN-SÀO-NAM VĂN-TẬP

LỜI HỎI ?

Các anh em thanh niên

Questions

của cụ PHAN-BỘI-CHÂU



THINH-QUANG THƯ-QUÁN xuất bản

35, Rue Sabourain, 35 - SAIGON

IN TẠI NHÀ IN XỬA-NAY

60-64, Boulevard Bonard 60-64

SAIGON

Giá 0 \$ 40



PHAN-SÁO-NAM VĂN-TẬP

LỜI HỎI ?

Các anh em thanh niên

của ty PHAN-BỘI-CHÂU



DEPT LEON
 1902
 No. 20

THINH-QUANG THƯ-QUÁN xuất bản

25, Rue Sarracén, 33 - SAIGON

IN TAI NHÀ IN-XU-A-NAY

60-01, Route de l'Indochine No 61

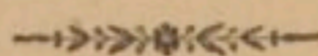
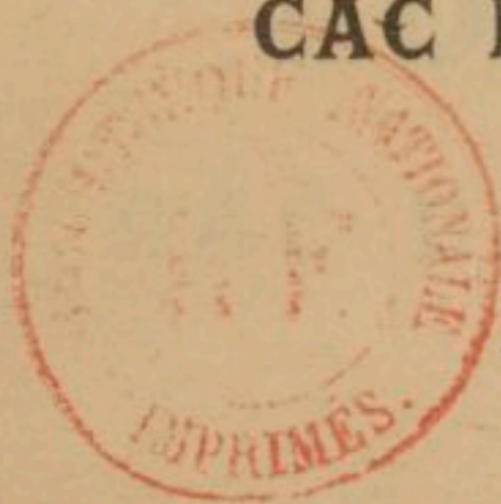
SAIGON

LỜI HỎI...?

CÁC BẠN THANH NIÊN

của cụ

PHAN-BỘI-CHÂU



THỊNH-QUANG THƯ-QUÁN

35 Rue Sabourain Saigon.

Xuất bản



1928

IN TẠI NHÀ IN XƯA-NAY

60-64, Boulevard Bonard, 60-64

SAIGON

Ph. Lúa

gô q hoi - ch.

608

LOI HOI
CÁC BAN TRƯỞNG MIỀN
THAM-ĐO-THAM

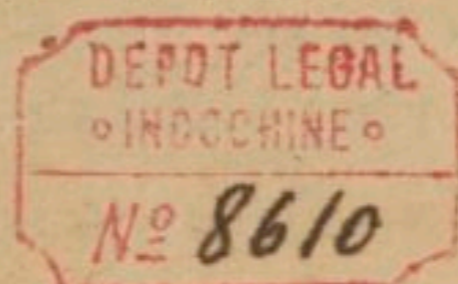
In tại nhà in. XUA-NAY

o o o NGUYỄN-HÁO-VĨNH o o o
o o 62-64, Boulevard Bonard o o
o o o SAIGON o o o o
o o o o Avril 1928 o o o o

IN TAI NHÀ IN XUA-NAY
62-64 Boulevard Bonard
SAIGON

LỜI HỎI...?

CÁC BẠN THANH NIÊN



Quốc dân ta đối với cuốn "Lời hỏi" này phải có lòng tôn-kính như người đi đạo Thiên-chúa đối với cuốn "Thánh-giáo yếu-lý"; quốc-dân ta đọc cuốn "Lời hỏi" này sẽ có cái lợi-ích như người đi đạo Thiên-chúa đọc cuốn "Thánh-giáo yếu-lý".

Cái căn-nguyên của đạo Thiên-chúa gồm ở cuốn "Thánh-giáo yếu-lý"; muốn làm trọn bổn phận người tin-giáo hầu sau hưởng phước ở thiên-đàng thì người đi đạo Thiên-chúa phải hiểu thấu bao nhiêu điều dạy ở cuốn "Thánh-giáo yếu-lý".

Muốn làm trọn nghĩa-vụ người dân Annam và hưởng cái hạnh-phước sau này thì quốc-dân ta cũng nên hiểu nghĩa lý trong cuốn "Lời hỏi".

Muốn cho chủng-tộc Việt-Nam trong thời buổi tương-lai được mạnh giàu như người Âu-Mỹ thì ai là kẻ phụ-huynh nên dạy cho con em được hiểu thấu cái ý-nghĩa sâu xa trong cuốn "Lời hỏi" này và nên lấy quyển ấy làm cuốn kinh nhật-tụng vậy.

T. Q.

Bài thứ nhất

I. -- Trò là người nước nào ?

II. -- Thưa : tôi là người nước Nam.

I. -- Tên nước Nam gọi bằng gì ?

II. -- Thưa, gọi bằng nước Việt-Nam.

I. -- Vì sao mà gọi bằng Việt-Nam ?

II. -- Thưa, vì tên nước ta thuở xưa gọi rằng Việt-Thường, sau lại gọi Yên-Nam ; bây giờ mới gộp cả hai tên củ mà gọi rằng Việt-Nam.

I. -- Trò dả là người Việt-Nam thì nước Việt-Nam là chi của trò ?

II. -- Thưa, là bào-thai mẹ tôi đẻ ra tôi.

I. -- Vậy thời trò dặng gọi nước Việt-Nam bằng chi ?

II. -- Thưa, gọi bằng nước mẹ.

Bài thứ hai

I. -- Trò ở trong nhà thương-yêu kính-trọng ai ?

II. -- Thưa, thương-yêu kính-trọng cha tôi, mẹ tôi.

I. -- Còn ai nữa ?

II. -- Thưa, anh em tôi, chị em tôi.

I. -- Trò tới nhà trường thương-yêu kính-trọng ai ?

II. -- Thưa thương-yêu kính-trọng thầy dạy với bạn học.

I. -- Vậy thời có ai đáng thương-yên kính-trọng hơn cha mẹ, anh em, thầy bạn nữa không ?

II. -- Thưa có, thứ nhất đáng thương-yêu kính-trọng hơn là nước Việt-Nam.

I. -- Vì sao mà nước Việt-Nam lại đáng thương-yêu kính-trọng thứ nhất ?

II. -- Thưa, là bởi vì có nước Việt-Nam mới có cha mẹ, anh em, chị em, thầy và bạn tôi, chị em tôi. Nếu không có nước Việt-Nam thời cha mẹ tôi, anh em tôi, chị em tôi, thầy bạn tôi tất là không có cả.

Bài thứ ba

I. — Những người nước Việt-Nam là chi của trò ?

II. -- Thưa, tất cả thầy là anh em, chị em tôi.

I. -- Vậy thời trò nên gọi những người nước Việt-Nam bằng gì ?

II. -- Thưa, đáng gọi bằng đồng-bào.

I. -- Đồng-bào là nghĩa làm sao ?

II. -- Thưa, là chung ở trong một bào thai mẹ.

I. -- Có sao những người Việt-Nam mà gọi rằng đồng-bào của trò được ?

II. -- Thưa, là vì nước Việt-Nam là một bào thai mẹ rất to, mà những người Việt-Nam tất là ở trong bào-thai mẹ đó để ra ; vậy thời những người nước Việt-Nam chẳng phải là đồng-bào tôi hay sao ?

I. -- Thế thời đồng-bào trò có bao nhiêu người ?

II. -- Thưa, có hai mươi lăm triệu người.

I. -- Sao nhiều thế ?

II. -- Là vì những người nước Việt-Nam tất cả trai gái già trẻ có hai mươi lăm triệu.

Bài thứ bốn

I. -- Trò ở với đồng-bào nên thế nào ?

II. -- Thưa, nên thương yêu nhau hết sức.

I. -- Thương yêu đồng-bào trò thì nên thế nào ?

II. -- Thưa, nên bênh vực nhau hết sức, hễ đồng-bào tôi sung sướng thì tôi lấy làm vui vẻ, đồng-bào tôi khổ cực thì tôi lấy làm đau đớn.

I. -- Nếu trò không thương yêu đồng-bào trò, có thiệt hại gì đến trò không ?

II. -- Thưa có, thiệt hại lắm. Chẳng những thiệt hại mà thôi, mà lại đến nỗi nòi giống tôi tuyệt hết.

I. -- Cớ sao thế? Nòi giống dân trong một nước có lẽ nào tuyệt được? E trò nói vơ chằng?

II. -- Thưa, nói thế là không phải nói vơ đâu; bởi đồng-bào ta không thương yêu nhau thời tất nghi-ngờ nhau, ghét bỏ nhau, rồi tất có một hạng người nòi giống khác nó nhân đó mà ăn hiếp đồng-bào ta vả lại có khi mượn dao đồng-bào ta để giết đồng-bào ta. Nòi giống khác ngày càng mạnh thêm, thời giống ta ngày càng hèn yếu, cuối cùng chắc là nòi giống ta tuyệt hết.

Bài thứ năm

I. — Tất cả người trong thế giới có mấy loài?

II. — Thưa, có bốn loài: 1^o-loài người sắc trắng, 2^o-loài người sắc vàng, 3^o-loài người sắc đen, 4^o-loài người sắc hồng.

I. — Loài người Việt-Nam ta thuộc về loài gì?

II. — Thưa, nòi giống ta thuộc về loài sắc vàng.

I. -- Loài giống ta có thể thành ra một dân-tộc không?

II. -- Thưa vẫn thành được một dân-tộc.

I. -- Có lấy gì làm chứng cứ không?

II. -- Thưa có, chứng cứ vào trong lịch-sử: Từ đời Hồng-Bàng-thị, Lạc-long-quân thì đã có nòi giống ta. Trải hơn hai ngàn năm đến đời Đinh, Lý, Trần, Lê thời nòi giống ta ngày càng đông đúc. Khi đầu ở Bắc-Kỳ mà sau tràn vào đến Trung-Kỳ, lại tràn vào Nam-Kỳ nữa. Trót bốn ngàn năm vẫn không bao giờ nòi giống khác lấn ép được, mà lại có sức đủ chinh-phục nòi giống khác nữa như Lâm-ấp, như Chiêm-Thành, như Ai-lao, như Chơn-Lập đều bị nòi giống ta chinh-phục cả, coi đó thì nòi giống Việt-Nam ta chẳng phải là một dân tộc hay sao? Chẳng phải là một dân tộc to lớn hay sao?

Bài thứ sáu

I. -- Trong thế giới có giống người nước nào đồng một loài với người nước ta không ?

II. -- Thưa, có giống người Á-Châu, phần nhiều thuộc về loài sắc vàng, như nước Trung-Huê, nước Nhật-Bồn, nước Cao-ly, đều là loài người sắc vàng in như người nước ta.

I. -- Các nước sắc vàng đó, nước nào là thân-thiết với nước ta hơn ?

II. -- Thưa, nước Trung-Huê.

I. -- Vì nguyên-nhơn thế nào ?

II. -- Thưa, vì địa-lý, vì lịch-sử. Cứ theo về địa-lý thì nước ta với Trung-Hý, các nguồn sông, các sông núi đều một mạch đất chung với nhau; và cứ theo về lịch-sử thì Hán-học nước ta, đạo Khổng-Mạnh ở nước ta đều cùng nước Trung-Huê chung nhau một đường văn-học. Vậy nên nói giống người nước ta đã hội hiệp với người nước Trung-Huê. Thế thì những người nói giống sắc vàng, ta với Trung-Huê là thân-thiết không ai hơn.

Bài thứ bảy

I. -- Tuyền thế-giới có mấy đại-châu ?

II. -- Thưa có năm đại châu :

1° Châu Á-tế-á (*Asie*) là châu về nước ta ;

2° Châu Âu-la-ba (*Europe*) là châu người Tây ở ;

3° Châu Á-phi-lợi-gia (*Afrique*);

4° Châu Úc-ta-ly-á (*Australie*) hai châu này nhiều người giống đen ;

5° Châu A-mỹ-lợi-gia (*Amérique*) xưa vẫn nhiều người giống sắc hồng, sắc mun mà bây giờ thì nhiều người giống sắc trắng ở.

I. -- Các nước ở Á-châu những nước nào ?

II. — Thừa nước Trung-Huê (*Chine*), nước Nhật-bồn (*Japon*), nước Cao-ly (*Corée*), nước Ấn-độ (*Inde*), nước Xiêm-la (*Siam*), nước Miến-điện (*Birmanie*), nước Việt-Nam ta với các nước Cù-lao ở Nam-dương (*Océanie*), vân, vân.

I. — Các nước ở Á-châu có mấy nước vong quốc ?

II. — Thừa, nước Ấn-độ (*Inde*), nước Miến-điện (*Birmanie*), hai nước ấy mất với nước Anh (*Angleterre*), nước Cao-ly mất với nước Nhật-bồn, nước Việt-Nam mất với nước Pháp (*France*), còn như các nước Cù-lao Nam-dương thì mất với nước Hà-lan (*Hollande*) nước Anh, nước Nhật-bồn.

I. — Hiện bây giờ ở Á-châu có mấy nước độc-lập ?

II. — Thừa có ba nước độc-lập : nước Nhật-bồn, mạnh thứ nhất, nước Trung-huê thứ nhì, nước Xiêm-la tuy là nhỏ nhưng cũng độc-lập.

I. — Thế nào gọi rằng nước độc-lập ?

II. — Thừa, là một nước có quyền tự-chủ mà không phải bị ai bảo-hộ.

Bài thứ tám

I. — Những nước láng giềng với ta có những nước nào ?

II. — Thừa, có ba nước : nước Trung-Huê (*Chine*), nước Xiêm-la (*Siam*), nước Miến-điện (*Birmanie*).

I. — Láng giềng với nước ta ở về phía đông, phía bắc, phía đông-bắc, phía tây-bắc là nước nào ?

II. — Thừa, nước Trung-Huê : phía đông nước ta là tỉnh Quảng-Đông (*Canton*), phía đông-bắc với phía bắc nước ta là tỉnh Quảng-Tây (*Khouangsi*), phía tây-bắc nước ta là tỉnh Vân-nam (*Yunnan*) đều là đất Trung-Huê mà láng giềng với ta đó.

I. --- Phía tây và phía tây-nam nước ta là nước nào ?

II. -- Thừa, nước Xiêm-la, nước ấy chung với ta một con sông Cũu-long-giang (*Mékong*), bên tây sông Cũu-long-giang về nước Xiêm-la, bên đông sông Cũu-long về nước ta.

I. -- Nước ta có mấy bộ-phận lớn ?

II. -- Thừa có năm bộ-phận.

I. -- Những bộ phận gì ?

II. -- Thừa Bắc-Kỳ (*Tonkin*), Trung-Kỳ (*Annam*) Nam-Kỳ (*Cochinchine*), Bắc-Kỳ là phần đất cũ nước ta từ thuở xưa đến giờ đã hơn ba ngàn năm; Trung-Kỳ từ tỉnh Quảng-bình về phía nam đến tỉnh Bình-Thuận thuở xưa vẫn đất cũ nước Chiêm-Thành mà gần đây hai trăm năm thuộc về nước ta; Nam-Kỳ xưa là đất cũ nước Chơn-Lạp mà gần đây hơn một trăm năm thuộc về nước ta. Ba bộ phận đó tóm kêu bằng tam-kỳ.

I. -- Còn ngoài nữa có những bộ-phận gì ?

II. -- Lào-oa (*Laos*) với Cao-mên (*Cambodge*). Lào-oa thuở xưa là đất cũ của Ai-lao với Vạn-tượng. Từ vào đời triều nhà Nguyễn thời phụ-thuộc về nước ta. Cao-Mên thuở xưa là riêng một nước, gọi rằng Chơn-lạp. Từ đời vua Minh-Mạng bảo-hộ Cao-mên mà nước ấy cũng phụ-thuộc về nước ta.

Hai xứ đó cũng là bộ-phận lớn của nước ta nữa.

Bài thứ chín

I. — Tuyền cả mặt đất nước ta có bao nhiêu ngàn thước tây vuông ?

II. -- Thừa có bảy mươi vạn ngàn thước tây vuông.

I. -- Nhờ ai mở mang được nhiều đất thế ?

II. -- Thừa, nhờ công-đức các-đấng tổ tiên ta ngày xưa.

I. -- Công-đức tổ tiên ta ngày xưa như thế nào ?

II. -- Thưa, xét trong lịch-sử công-đức tổ-tiên ta nhiều lắm, không kể được hết, chỉ kể một vài việc rất to lớn cũng đủ biết được.

I. -- Những việc rất to lớn thời như thế nào ?

II. -- Thưa, như những việc này : đời tráo nhà Trần có ông Trần-Hưng-Đạo-Vương tên là Trần-quốc-Tuấn ba lần đánh đuổi quân Mông-Cổ. Đời tráo nhà Lê có ông Lê-thái-Tổ tên là Lê-Lợi hai mươi năm đánh với quân Minh đuổi sạch giặc ra ngoài nước ta. Đời tráo Tây-sơn có vua Quang-Trung tên là Nguyễn-Huệ đuổi sạch quân Mãn-thanh.

Từ đời nhà Đinh ba lần đánh với Chiêm-thành, trải qua nhà Lý, nhà Trần, nhà Lê, nhà Nguyễn, trước sau kể có ba mươi một trận đánh to mới lấy hết được nước Chiêm-thành. Đến đời triều nhà Nguyễn lại đánh vào đất Chơ-lạp mà lấy được cả đất Cao-mên. Vì công đức các bậc tổ-tiên như thế, nước ta mới được to lớn đến bây giờ.

I. -- Vậy thời con cháu ta bây giờ nên thế nào ?

II. -- Thưa, nên nhớ công-đức các tổ tiên mà yêu tiếc lấy nước ta, bởi vì núi sông nước ta đó rặt máu mủ của tổ-tiên ta rắc rưới khắp cả mọi nơi. Con cháu ta ăn trái nhớ kẻ trồng cây, trông thấy tấc đất tấc vàng nên ghi nhớ ơn đức tổ-tiên không bao giờ quên được.

Bài thứ mười

I. -- Bây giờ nước ta còn hay không ?

II. -- Thưa thầy nước mất rồi !

I. -- Trò nói lạ thế ! Nước ta vẫn còn chứ ! Thổ-địa đó, nhân dân đó, vẫn trơ trơ thế, có gì mà nói mất ?

II. -- Thưa, thầy nói thế lầm lắm ! Nước mà có nước là chỉ vì có ba giống : nhứt là thổ-địa, nhì là nhân-dân, ba là chúa quyền (chúa-quyền nghĩa là quyền làm chủ), mà chúa-quyền

lại quý trọng thứ nhứt, nếu có thổ-địa mà không có chúa-quyền thời thổ-địa có là của ai không phải của mình.

Thầy thử nghĩ nước ta bây giờ có một/tý gì chúa-quyền nữa không ? Không hẳn ? Không phải nước mất hay sao ?

I.-- Trò nói thế phải rồi. Vậy thời chúng ta nên nghĩ làm sao ?

II.-- Thưa, nên nghĩ làm cách gì cho được có chúa-quyền.

I.-- Thời trò có biết chúa-quyền nước ta vì sao mà mất không ?

II.-- Thưa, vì nước Pháp tới bảo-hộ thời chúa-quyền nước ta đã bán đoạn cho người nước Pháp rồi.

I.-- Thế thời ta xin nước Pháp cho ta chúa-quyền có được không ?

II.-- Thưa, chắc không được, không được hẳn.

I.-- Thế thời trò thử nghĩ tình làm sao ?

II.-- Thưa, bao giờ hai mươi lăm triệu người ta đồng một lòng sẽ nói việc ấy.

Bài thứ mười một

I.-- Nghĩa-vụ trò nên thế nào, trò có biết không ?

II.-- Thưa, không dám chắc rằng đã biết hết, nhưng cứ việc gì chức phận chúng con đang làm, là ấy nghĩa-vụ.

I.-- Trò nói phải rồi, vậy thời nghĩa-vụ các trò có khác nhau không ?

II.-- Thưa nghĩa-vụ đã có hai phần : một là nghĩa-vụ riêng của mỗi người, hai là nghĩa-vụ chung cả của thầy bao nhiêu người.

I.-- Nghĩa-vụ riêng là thế nào ?

II.-- Thưa, nghĩa-vụ riêng là tùy địa-vị của mỗi người và thời giờ của mỗi người, nghĩa như : làm con thời có

nghĩa-vụ làm con, làm em thì có nghĩa-vụ làm em, làm chồng thì có nghĩa-vụ làm chồng, làm vợ thì có nghĩa-vụ làm vợ, v. v.

I. -- Nghĩa-vụ chung là thế nào ?

II. -- Thưa, nghĩa-vụ chung là theo chức phận chung của cả mọi người, nghĩa như; làm người thì phải lo cho xứng đáng chức phận làm người, làm dân nước Nam thì phải lo cho xứng đáng chức phận dân nước Nam, đó là nghĩa-vụ chung cả mọi người mà không ai có thể từ chối.

I. -- Vậy thời nghĩa-vụ riêng của trò nên thế nào ?

II. --- Thưa, địa-vị với thì giờ của chúng tôi đương làm học-sanh, nên lo làm sao cho xứng đáng một người học-sanh.

I. -- Muốn cho xứng đáng một người học-sanh thì nên thế nào ?

II. -- Thưa, nên lập chí cho cao, dồi mài tánh nết cho thanh sạch, tìm tòi tri cho đầy đủ, sẽ có một ngày lợi ích cho xã-hội, nếu không thế thì không xứng đáng một người học-sanh.

I. -- Lập-chí cho cao-xa thì nên thế nào ?

II. -- Thưa nên trông gương ở những người tốt trong thế-giới như ông Lư-Thoa (*J. Jacques Rousesau*) ông Tôn-Văn (*Tôn-Dật-Tiên*) bà La-Lan (*Rolande*) mà quyết chí làm cho nên.

I. -- Dồi mài tánh nết nên thế nào ?

II. -- Thưa, nên cần, nên kiệm, nên tin-thiết, không nên đua đuổi với vật chất mà lo vun đắp lấy nền tinh-thần.

I. -- Tìm tòi tri-thức nên thế nào ?

II. -- Thưa, nên một mặt thì theo đòi với bạn hữu mà chăm chỉ việc học hành, nên một mặt thì chen chơn vào xã-hội tập làm một việc khó nhọc mà thí-nghiệm sức mình.

Bài thứ mười hai

I.-- Nghĩa vụ chung của các trò nên thế nào ?

II.-- Thưa nên làm sao cho xứng đáng một người dân nước Nam, là bởi vì nghĩa-vụ quốc-dân là nghĩa-vụ chung của chúng tôi.

I.-- Muốn cho xứng đáng một người dân nước Nam, thì nên thế nào ?

II.-- Thưa nên hết sức trung-hành với việc nước.

I.-- Trung-thành với việc nước có lẽ một hai người làm được không ?

II.-- Thưa việc nước là việc chung không thể một hai người làm nên được.

I.-- Cứ như trò nói thì việc nước tất phải cả thầy người làm hết mới nên được. Nhưng có người tài hèn sức mọn không đủ làm việc lớn, thì phải như thế nào ?

II.-- Thưa việc đó không lo gì, miễn có lòng trung-thành với việc nước, tùy tài tùy sức, ai nấy cũng là gánh được một phần.

I.-- Tài sức mỗi người khác nhau, thì có cách gì mà chung nhau làm việc nước ư ?

II.-- Thưa có, tài sức khác nhau mặc lòng, cốt ở đồng-tâm muôn ngàn người đồng một lòng, thì việc khó mấy cũng làm nên.

I.-- Cái giây đồng-tâm đó có phép gì mà thắt chặt lại được không ?

II.-- Thưa có hai lẽ, một là người nào người nấy ai cũng biết rằng chung một nòi giống thời họa phước chung với nhau, hai là người nào người nấy ai cũng biết rằng chung một địa-vị thì vinh nhục chung với nhau. Đã biết rõ ràng như thế, thì đồng tâm cũng dễ lắm.

I.-- Đã biết như thế, tất phải có làm, khi làm thì cách gì cần thứ nhất ?

II.-- Thưa cần thứ nhất là hiệp-quần, vậy nên học sanh chúng tôi đương lo cố kết một đoàn-thể.

Bài thứ mười ba

I. -- Các anh em tuổi còn trẻ, trí thức còn non, muốn tổ chức một đoàn thể chẳng khó lắm ru?

II. -- Thưa, không khó gì, bởi vì chúng tôi đã là con một nhà mà lại cùng nhau đứng chung một địa-vị, đó là một cái đoàn-thể thiên nhiên đã sẵn rồi, bây giờ biết đường tổ chức nữa; có khó gì đâu.

I. -- Đành như trò nói, nhưng chỉ e xã-hội hoàn-cảnh bây giờ tối-tăm dơ-bẩn quá, người tốt không mấy, mà sâu một quá nhiều, tục ngữ có câu: Một con sâu làm rầu nồi canh, các trò không sợ, hay sao?

II. -- Thưa, không sợ, chúng tôi quyết lấy cái nhiệt-thành nghị-lực của chúng tôi mà đánh đổ những hoàn-cảnh xấu.

I. -- Vậy thời muốn vun đắp cái nền đoàn thể, lấy giống gì làm cội gốc, trò đã biết chưa?

II. -- Thưa, cội gốc của đoàn thể chúng tôi, cốt thứ nhất là đạo-đức, bởi vì ở trong đạo-đức có cái thế lực rất mạnh, vậy nên giáy đoàn thể của chúng tôi, tất nhờ có cái keo đạo-đức mới gắn được chắc.

I. -- Nền đạo-đức của các trò lấy cái gì làm gốc?

II. -- Thưa, gốc ở thành-tín, nghĩ thế nào nói như vậy, nói thế nào làm như vậy, có cái thành-tín đó mới đắp nên được nền đạo-đức.

Bài thứ mười bốn

I. -- Việc hợp-quần ở các nước dễ lắm, mà ở nước ta rất khó là vì cơ sao?

II. -- Thưa, có hai cơ: một là người ta hay giã-dối, hai là người hay ta tham lợi riêng; hay giã-dối thời không tin nhau, hay tham lợi riêng thời không giúp đỡ nhau, có thể nào hợp-quần được.

I. -- Những cái tệ đó gốc tự ở đâu mà ra, trò có biết không?

II. -- Thưa, gốc tệ là bởi vì không giáo-dục.

I.-- Phải rồi, người nước ta xưa nay thiệt là toàn vô giáo dục nhưng độc hại, thứ nhất là chốn nào, trò biết chưa ?

II.-- Thưa, độc hại thứ nhất là không có giáo-dục ở gia đình bởi vì gia đình đã không giáo-dục, thời ngoài ra nữa dầu có giáo-dục cũng không ích gì, mà hướng chi nước ta chốn nào chốn nấy rất là không giáo-dục.

I.-- Thế thời cha mẹ cho con đi học không phải giáo-dục hay sao ?

II.-- Thưa thầy nói thế là sai rồi, cha mẹ biểu con đi học mà lại bảo con đi học để kiếm gạo, còn giáo-dục gì ?

I.-- Đi học để kiếm gạo, có tệ hại gì ?

II.-- Thưa, tệ hại lớn lắm, vì cái mục-dịch cốt kiếm gạo thời cái mục-dịch đi học đả đở hoặc nhân vì mục-dịch đó mà sanh ra hay giả-dối, hay tham lợi riêng, cốt được gạo thời thôi, đạo-đức mà chi, hạp quần mà chi, ái-quốc mà chi, trăm việc hỏng trót.

I.-- Trò nói thế thời mục-dịch đi học nên thế nào mới phải ?

II.-- Thưa, nên cầu cho làm được một con người.

I.-- Làm được một con người là thế nào ?

II.-- Thưa, là làm cho xứng đáng một người dân nước Nam

.....

Bài tóm sau hết

I.-- Bây giờ nói tóm lại thời nghĩa-vụ các học-sanh cốt ở đều gì ?

II.-- Thưa, cốt ở làm một người dân trung thành với nước Việt-Nam.

I.-- Vậy thời trò đối với cha mẹ trò, có phải hay không ?

II.-- Thưa phải lắm, bởi gì chúng tôi trung-thành với nước Việt-Nam, tức là hiếu với cha mẹ tôi.

I.-- Thế thời trò đối với tổ-tiên trò, có phải hay không ?

II.-- Thưa, phải lắm, phải lắm, bởi vì chúng tôi trung-thành với nước Việt-Nam, tức là trả ơn đức cho tổ-tiên tôi.

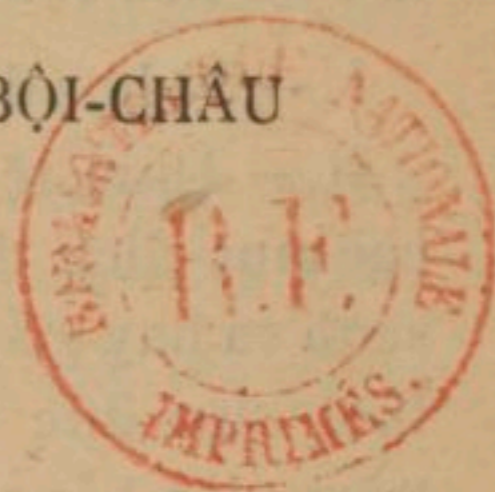
I. — Vậy thời trò đối với bồn-phận trò có phải hay không ?

II. — Thừa sự phải đó không phải nói nữa, bởi vì bồn phận chúng tôi chỉ có làm một người dân nước Việt-Nam, làm cho xứng đáng một người dân nước Nam là không gì vinh-hạnh hơn nữa,

I. — Vậy thời thầy chúc cho các trò ráng làm cho được một người dân trung-thành của nước Việt-Nam, trò bằng lòng không?

II. — Dạ, chúng tôi xin hết sức trung-thành với nước Việt-Nam, trung-thành với dân Việt-Nam.

PHAN-BỘI-CHÂU



In tại nhà in XUA-NAY, Nguyễn-háo-Vĩnh
62-64 Boulevard Bonard, Saigon

THỊNH-QUANG THƯ-QUÁN

35. Rue Sabourain, 35 - Saigon

Hôm nay có trở lại để các sách được bán như thường trước
tên này, thì nay cũng có rất nhiều. Có bán sách học, tên này
của các nhà văn và danh nhân Pháp như: các đồ dùng của bàn
gày và nhà trường.

Bán với giá
Mua si cho anh đồng nghĩa

Sách đã xuất bản

- TÂM LÒNG VIỆT NƯỚC: Truyện của Phan-Bội-Chân
rất hay 0.250
- QUỐC GIA HUYẾT LẠ: Lịch sử và dân tộc
Phan-chân-Trình hai cuốn 0.250
- TOÀN TÂM KIỆM: Hình ảnh các thương gia
học sinh 0.250
- LƯU-KIM-DINH GIỚI THO-CHAU: Tuổi trẻ
rất hay 0.250
- BACH PHU BUNG NƠ QUÂN-TẾ (Tuổi trẻ)
0.100

Sách sắp xuất bản

- NAM-NHƯ KẾT HON GIAO HIỆP CHỈ NAM của một nhà
văn sĩ hiện đại và sự kết hôn, sinh lý, thai-giáo và
tâm lý, giáo dục, và sinh, văn chương cao nhất, có
hình vẽ rất đẹp, thích hợp cho người lớn tuổi và trẻ em.
- NHƠN TINH LÂN NƠM, Kim thời cổ đại
- DOANH NGHIỆP THỰC LỰC NƠI VÀ CHỖ HAY CÓ
- ngày 21 Nam-ly
- KHOI PHUC SAN HIEU THUYEN QUOC GIA CAI HAY
- THAI NAM-VINH GAI LAC-BONG TA BAN THAI KHAI
- HON CACH MANG: Truyện của Phan-Bội-Chân lúc ở nhà
lúc xuất dương, là một cuốn sách rất hay, rất trẻ và
nước, văn thơ rất hay của anh có viết
- LUAN-LY VAN DAN: Văn của Phan Bội-Chân
- CAO BANG QUOC DAN TU TRI: Văn của Phan Bội-Chân
- hàng người trong nước bởi cách của nước

- THE HON LUC-KIM-DINH Tuồng cổ-luồng có nhiều bản
— id —
- TRAM-NHUT-CHANH
— id —
- TOAN-BAO CHAU QU

THỊNH-QUANG THƯ-QUÁN

35, Rue Sabourain, 35 - Saigon

Bồn tiệm có trữ bán đủ các sách quốc văn như thơ tuồng truyện tiểu thuyết, thứ nào cũng có rất nhiều. Có bán sách học, tiểu thuyết của các văn-gia trứ danh nước Pháp nước Anh, các đồ dùng cho bàn giấy và nhà trường.

Bán rất hạ giá

Mua sỉ cho huê hồng nhiều

Sách đã xuất-bản

- TẮM LÒNG VÌ NƯỚC: Truyện cụ Phan-Bội-Châu
rất hay 0 \$ 60
- QUỐC GIA HUYẾT LỆ: Lịch sử và đám táng cụ
Phan-châu-Trinh hai cuốn 0 \$ 70
- TOÀN TÂM KIẾM: Ái tình rất cao thương của bọn
học sanh tàu 0 \$ 30
- LƯU-KIM-ĐÍNH giải giá Thọ-châu: Tuồng cải-lương
rất hay có 11 tấm hình 0 \$ 60
- BẠCH PHÙ DUNG NỮ QUÂN-TỬ (Tuồng cải-lương) 0 60
- VÌ QUỐC VONG THÂN

Sách sắp xuất-bản

NAM-NỮ KẾT-HÔN GIAO HIỆP CHỈ NAM của một nhà y thuật khảo cứu rất kỹ về sự kết hôn, sinh lý thai-giáo và tính di truyền, giáo dục, vệ sinh, văn chương cao nhã, có hình rõ ràng soạn riêng cho người lớn coi mà thôi.

NHƠN TÌNH LẠNH NOẢN, Kim thời tiểu thuyết.

DOANH NGHIỆP THIÊU ƯỚC Nói về chân hưng công-nghệ xứ Nam-kỳ.

KHÔI PHỤC SAN HÀ Truyện nước nhà rất hay.

TRAI NAM-VIỆT GÁI LẠC-HỒNG Tả hiện tình xã hội.

HỒN CÁCH MẠNG: Truyện cụ Phan-Bội-Châu lúc ở nhà, lúc xuất dương, lúc lòng chính, lúc bị hoàn nạn, lúc trở về nước, văn thơ cổ điển của cụ đều có cả.

LUÂN-LÝ VẤN ĐÁP: Văn cụ Phan giảng con nít.

CAO ĐẲNG QUỐC DÂN TU TRI: Văn cụ Phan giảng các hạng người trong nước biết cách yêu nước

THU HỒN LƯU-KIM-ĐÍNH Tuồng cải-lương có nhiều hình

TRẦN-NHỰT-CHÁNH — id —

LOẠN ĐAO CHÂU QUI — id —